TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 257/2023/QĐST-HNGĐ	*Cao Lãnh, ngày 30 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 529/2023/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2023 giữa anh Lê Ngọc T, sinh năm 1984; Địa chỉ: số nhà 074, tổ 1, ấp 1, xã Mỹ H, huyện Cao L, Đồng Tháp và chị Trần Thị Ngọc D, sinh năm 1983; Địa chỉ: ấp Bình Phú L, xã Bình Hàng T, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Ngọc T và chị Trần Thị Ngọc D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Ngọc T và chị Trần Thị Ngọc D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các con chung tên Lê Ngọc Khánh B, sinh ngày 02/11/2015 và Lê Ngọc Khánh Q, sinh ngày 12/6/2018 sẽ do chị Trần Thị Ngọc D tiếp tục nuôi dưỡng, anh Lê Ngọc T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Lê Ngọc T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Anh Lê Ngọc T tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí Hôn nhân gia đình nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004617 ngày 19 tháng 10 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh; Số tiền còn lại hoàn trả cho anh T là 150.000 đồng.

Trường hợp quyết định, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND HCL;
- CCTHADS HCL;
- TA Tỉnh;
- Đương sự;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu: HS.

THẨM PHÁN

Trần Hồng Thắm